

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ THUẬN THÀNH
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 40/2024/HS-ST
Ngày 29/5/2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ THUẬN THÀNH, TỈNH BẮC NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tén.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Đăng Hùng và ông Trần Giai Thường.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Văn Thập – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên tòa: Ông Lê Văn Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 29/5/2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 47/2024/TLST- HS ngày 09/5/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 41/2024/QĐXXST- HS ngày 15/5/2024, đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn B, sinh năm 1973, ĐT: 0967032633;

Nơi cư trú: Khu phố V, phường Tr, thị xã T, tỉnh B; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đình Giám (đã chết) và bà Nguyễn Thị Sáu (đã chết); Vợ: Nguyễn Thị Biên, sinh năm 1977; Con: có 02 con, con lớn sinh năm 1997 và con nhỏ sinh năm 2004; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 27/02/2024 đến ngày 04/3/2024, được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; có mặt.

2. An Duy Tr, sinh năm 1984, ĐT: 0965785536;

Nơi cư trú: Thôn P, xã Th, huyện B, tỉnh H; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 03/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Công Khánh, sinh năm 1955 và bà An Thị Gái, sinh năm 1958; Vợ: Nguyễn Thị Nội, sinh năm 1985; Con: có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2006, con nhỏ nhất sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 27/02/2024 đến ngày 04/3/2024, được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; có mặt.

3. Nguyễn Văn S, sinh năm 1979, ĐT: 03626528574;

Nơi cư trú: Khu phố V, phường Tr, thị xã T, tỉnh B; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 03/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Trọng Trường, sinh năm 1959 và bà Nguyễn Thị Xuân (tên gọi khác: Nguyễn Thị Suất), sinh năm 1961; Vợ: Biện Thị Huệ, sinh năm 1979; Con: có 03 con, con lớn nhất sinh năm 1999, con nhỏ nhất sinh năm 2006; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 27/02/2024 đến ngày 04/3/2024, được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; có mặt.

4. Nguyễn Văn T, sinh năm 1965;

Nơi cư trú: Khu phố V, phường Tr, thị xã T, tỉnh B; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 10/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Tuy (đã chết) và bà Nguyễn Thị Nhâm (đã chết); Vợ: Nguyễn Thị Khích, sinh năm 1970; Con: Có 03 con, con lớn nhất sinh năm 1989, con nhỏ nhất sinh năm 1995; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 27/02/2024 đến ngày 01/3/2024, được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 27/02/2024, trong lúc Nguyễn Văn B đang ở nhà thì có: An Duy Tr, Nguyễn Văn T và Nguyễn Văn S đến chơi. Sau đó, các đối tượng Trường, Bắc, Tuy và Sáng rủ nhau đánh bạc ăn tiền bằng hình thức đánh chắn, tất cả đều đồng ý. Bắc trải 01 chiếu cói màu trắng tại phòng khách tầng 1 nhà Bắc, lấy 01 bộ bài chắn loại 100 quân có mặt sau màu đỏ và 01 đĩa sứ màu trắng làm công cụ để đánh bạc. Khi đánh bạc, các đối tượng quy định ai ù cước nào thì mọi người phải trả tiền cho người có bài ù số tiền tương ứng với số điểm theo quy định; cụ thể cước ù xuống: 20.000 đồng; dịch: 10.000 đồng; tám đỏ: 70.000 đồng; bạch định: 60.000 đồng; tôm 40.000 đồng, chi: 50.000 đồng; ù thông 8 tám đỏ: 80.000 đồng. Khoảng 13 giờ 00 cùng ngày, khi các đối tượng đang đánh bạc thì có Trần Bá Vĩnh, sinh năm 1989 ở khu phố Thanh Tương, phường Thanh Khương, thị xã Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh đến chơi và ngồi xem các đối tượng đánh bạc. Các đối tượng đang đánh bạc đến 14 giờ 10 phút ngày 27/02/2024, thì bị lực lượng Công an thị xã Thuận Thành phát hiện, bắt quả tang; thu giữ vật chứng, gồm: 01 chiếu cói màu trắng; 01 đĩa sứ màu trắng; 01 bộ bài chắn 100 quân có mặt lưng màu đỏ; Tiền Việt Nam 56.640.000 đồng, trong đó có 16.190.000 đồng là tiền các đối tượng sử dụng đánh bạc và còn 40.450.000 đồng là tiền các đối tượng không sử dụng để đánh bạc.

Các bị cáo khai nhận số tiền mang theo và tiền sử dụng để đánh bạc như sau:

Nguyễn Đình Bắc khai: Khi tham gia đánh bạc Bắc có số tiền: 3.340.000 đồng; Bắc lấy ra trước số tiền: 400.000 đồng để sử dụng đánh bạc. Còn số tiền: 2.940.000 đồng Bắc để trong túi quần phía trước bên trái; Quá trình đánh có ván thắng ván thua đến khi bị bắt Bắc thắng nên có số tiền: 840.000 đồng ở túi quần phía trước bên phải (cất đi khi lực lượng công an đến) và số tiền: 120.000 đồng cất giấu dưới chiếu gần vị trí Bắc ngồi đánh bạc. Nếu thua Bắc sẽ sử dụng toàn bộ số tiền 2.940.000 đồng tôi để trong túi quần sẽ sử dụng để đánh bạc. Khi bị lực lượng Công an bắt quả tang tổng số tiền Bắc thắng được là: 560.000 đồng. Bản thân Bắc không thu tiền phé của những người đánh bạc. Số tiền thu giữ và Bắc tự giác giao nộp là 3.900.000 đồng.

An Duy Tr khai: Khi tham gia đánh bạc Trường có 6.700.000 đồng. Khi đánh bạc Trường bỏ ra trước 600.000 đồng để đánh bạc, số tiền còn lại 6.100.000 đồng Trường cất trong ví da màu đen đựng túi quần phía sau, nếu thua hết số tiền ban đầu bỏ ra thì Trường sẽ tiếp tục sử dụng số tiền 6.100.000 đồng còn lại để đánh bạc ăn tiền. Khi bị lực lượng Công an bắt quả tang Trường đang thắng 360.000 đồng. Số tiền thu giữ và Trường tự giác giao nộp là 7.060.000 đồng.

Nguyễn Văn S khai: Trước khi đánh bạc Sáng mang theo số tiền 2.670.000 đồng. Sáng sử dụng toàn bộ số tiền 2.670.000 đồng để đánh bạc ăn tiền bằng hình thức đánh chắn cùng mọi người. Sáng để trong túi áo khoác phía trước bên phải đang mặc số tiền 670.000 đồng và để trong túi áo khoác phía trước bên trong đang mặc số tiền 2.000.000 đồng. Lúc chơi đánh bạc. Khi bị lực lượng Công an bắt quả tang Sáng đang thắng 2.090.000 đồng. Sáng tự giác giao nộp số tiền 4.760.000 đồng.

Nguyễn Văn T khai: Khi đánh bạc Tuy có số tiền 500.000 đồng và sử dụng toàn bộ số tiền này để đánh bạc. Quá trình chơi có ván thắng, ván thua. Đến khi bị Công an thị xã Thuận Thành phát hiện bắt quả tang thì Tuy bị thua số tiền 30.000 đồng. Số tiền 470.000 đồng Tuy sử dụng để đánh bạc đã tự giác giao nộp cho cơ quan Công an.

- Tổng số tiền các bị cáo sử dụng vào mục đích đánh bạc là: 16.190.000 đồng.

*. Tại cáo trạng số: 46/CT-VKSTT ngày 06/5/2024 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Thuận Thành đã truy tố: Nguyễn Văn B, An Duy Tr, Nguyễn Văn S và Nguyễn Văn T về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

*. Tại phiên toà hôm nay, các bị cáo đều thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

*. Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa, giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo. Luận tội và đề nghị như sau:

- Tuyên bố các bị cáo Bắc, Trường, Sáng và Tuy phạm tội “Đánh bạc”;

- Áp dụng khoản 1 và khoản 3 Điều 321, điểm i và s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Bắc;

- Áp dụng khoản 1 và khoản 3 Điều 321, điểm i và s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Trường và Sáng;

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i và s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58 và Điều 35 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Tuy.

+ . Hình phạt:

- Xử phạt bị cáo Bắc từ 09 tháng đến 12 tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm;

- Xử phạt bị cáo Trường từ 08 tháng đến 11 tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 16 tháng đến 22 tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm;

- Xử phạt bị cáo Sáng từ 07 tháng đến 10 tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 14 tháng đến 20 tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm;

- Xử phạt bị cáo Tuy từ 25.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng;

Xác nhận bị cáo Tuy đã nộp 20.000.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0002327 ngày 24/5/2024 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Thuận Thành.

+ . Hình phạt bổ sung: Phạt bị cáo Bắc, Trường và Sáng, mỗi bị cáo 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng để sung vào công quỹ nhà nước.

- Về việc xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

+ . Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 16.190.000 đồng thu giữ của các bị cáo, là số tiền các bị cáo dùng vào việc đánh bạc;

+ . Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc cối màu trắng, 01 đĩa sứ màu trắng, 01 bộ bài chắn 100 quân có mặt lưng màu đỏ và 01 chiếc ví da màu đen bị thu giữ;

*. Sau khi nghe bản luận tội của Kiểm sát viên, các bị cáo không có ý kiến tranh luận, đối đáp và bào chữa, mà thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình là đúng như bản luận tội đã nêu.

Lời nói sau cùng, các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra và tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó

các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

[2]. Nhận thấy, tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của các bị cáo hoàn toàn phù hợp với nội dung bản cáo trạng, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đã có đủ cơ sở để xác định: Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 27/02/2024, tại nhà của Nguyễn Văn B thuộc Khu phố V, phường Tr, thị xã T, tỉnh B tổ công tác Công an thị xã Thuận Thành phát hiện, bắt quả tang Nguyễn Văn B, An Duy Tr, Nguyễn Văn T và Nguyễn Văn S đang có hành vi đánh bạc ăn tiền bằng hình thức đánh chắn. Tổng số tiền các đối tượng sử dụng để đánh bạc là 16.190.000 đồng. Hành vi của các bị cáo đã trực tiếp xâm phạm vào trật tự an toàn công cộng. Các bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Khi thực hiện tội phạm, các bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đạt độ tuổi theo luật định. Do vậy, hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận Thành đã truy tố.

[3]. Về vai trò, nhân thân, tính chất, mức độ của tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo:

Trong vụ án này các bị cáo đồng phạm cùng nhau thực hiện hành vi phạm tội nhưng mang tính giản đơn (vì không có sự câu kết chặt chẽ, phân công vai trò, nhiệm vụ cụ thể), bột phát và với vai trò lần lượt là Bắc, Trường, Sáng và Tuy.

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng nào và tội phạm của các bị cáo gây ra là nguy hại không lớn cho xã hội. Hơn nữa, các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm i và s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự; ngoài ra, bị cáo Bắc có bà ngoại và bị cáo Tuy có bố đẻ là người có công với cách mạng nên còn được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Mặt khác, các bị cáo có nhân thân tốt được chứng minh là ngoài lần phạm tội này, các bị cáo luôn chấp hành đúng chính sách, pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân ở nơi cư trú; chưa có tiền án, tiền sự; có nơi cư trú rõ ràng. Xét thấy, không cần phải bắt chấp hành hình phạt tù, các bị cáo Bắc, Trường và Sáng có khả năng tự cải tạo và việc cho các bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội; không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội và phù hợp với Điều 65 của Bộ luật hình sự. Còn đối với bị cáo Tuy có vai trò thứ yếu nên xét thấy, không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội, xử phạt bị cáo một khoản tiền là phù hợp với Điều 35 của Bộ luật hình sự là phù hợp.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Để thực hiện tốt công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm, cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo Bắc, Trường

và Sáng, mỗi bị cáo 10.000.000 đồng để sung vào ngân sách nhà nước theo quy định tại khoản 3 Điều 321 của Bộ luật hình sự là phù hợp.

[5]. Về việc xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, cần:

+ Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 16.190.000 đồng thu giữ của các bị cáo, là số tiền các bị cáo dùng vào việc đánh bạc;

+ Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc cối màu trắng, 01 đĩa sứ màu trắng, 01 bộ bài chắn 100 quân có mặt lưng màu đỏ và 01 chiếc ví da màu đen bị thu giữ;

[6]. Về các vấn đề khác:

- Đối với Trần Bá Vĩnh ngồi xem các đối tượng đánh bạc, không tham gia đánh bạc, không cho ai vay tiền để sử dụng đánh bạc. Vì vậy Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Thuận Thành không đề cập xử lý là phù hợp. Do đó, không đề cập xem xét.

- Đối với số tiền 40.450.000 đồng cất trong túi quần phía trước bên phải là tiền Vĩnh dùng để kinh doanh buôn bán không sử dụng để đánh bạc không liên quan đến hành vi đánh bạc nên ngày 27/02/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Thuận Thành đã trả lại số tiền trên cho Vĩnh là phù hợp. Do đó, không đề cập xem xét.

[7]. Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào:

- Khoản 1 và khoản 3 Điều 321, điểm i và s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Bắc;

- Khoản 1 và khoản 3 Điều 321, điểm i và s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Trường và Sáng;

- Khoản 1 Điều 321, điểm i và s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58 và Điều 35 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Tuy.

1.1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn B, An Duy Tr, Nguyễn Văn S và Nguyễn Văn T phạm tội “Đánh bạc”.

1.2. Hình phạt:

1.2.1. Xử phạt các bị cáo Nguyễn Văn B **09** tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 18 tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

1.2.2. Xử phạt các bị cáo An Duy Tr **08** tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 16 tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

1.2.3. Xử phạt các bị cáo Nguyễn Văn S **07** tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 14 tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao các bị cáo Nguyễn Văn B và Nguyễn Văn S cho Ủy ban nhân dân phường Trí Quả, thị xã Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao bị cáo An Duy Tr cho Ủy ban nhân dân xã Thái Học, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

1.2.4. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T **20.000.000** đồng để sung vào ngân sách nhà nước về tội “Đánh bạc”.

Xác nhận bị cáo Nguyễn Văn T đã nộp 20.000.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0002327 ngày 24/5/2024 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Thuận Thành.

1.3. Hình phạt bổ sung: Phạt bị cáo Nguyễn Văn B, An Duy Tr và Nguyễn Văn S, mỗi bị cáo **10.000.000** đồng để sung vào công quỹ nhà nước về tội “Đánh bạc”.

2. Về việc xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

+ Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 16.190.000 đồng thu giữ của các bị cáo, là số tiền các bị cáo dùng vào việc đánh bạc;

+ Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc cối màu trắng, 01 đĩa sứ màu trắng, 01 bộ bài chắn 100 quân có mặt lưng màu đỏ và 01 chiếc ví da màu đen bị thu giữ;

Toàn bộ vật chứng nêu trên được mô tả theo đúng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/5/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Thuận Thành.

3. Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc các bị cáo Nguyễn Văn B, An Duy Tr, Nguyễn Văn S và Nguyễn Văn T, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nguyễn Văn Tuyền

Nơi nhận:

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- *Tòa án tỉnh;*
- *Viện kiểm sát nhân dân tỉnh và cùng cấp;*
- *Cơ quan thi hành án dân sự cùng cấp;*
- *UBND phường Trí Quả, thị xã Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh;*
- *UBND xã Thái Học, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương;*
- *Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác (nếu có);*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nguyễn Văn Tuyên